

Số: 577/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 03 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục 07 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; danh mục 27 thành phần hồ sơ phải số hoá theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP của 07 thủ tục hành chính trong lĩnh vực đấu giá tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; khoản 2 Điều 57 Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Điều 2 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; Điều 20 Nghị quyết số 96/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 854/QĐ-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đấu giá tài sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này:

1. Danh mục **07** thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đấu giá tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang (*có Phụ lục I chi tiết kèm theo*).

2. Danh mục **27** thành phần hồ sơ phải số hoá theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP của **07** thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang (*có Phụ lục II chi tiết kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

a) Cập nhật, công khai Danh mục, nội dung cụ thể của thủ tục hành chính nêu tại Điều 1 Quyết định này trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017

của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ. **Thời gian hoàn thành trong 02 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.**

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng hồ sơ trình và hoàn thiện quy trình điện tử (nếu có) và xây dựng biểu mẫu điện tử tương tác (e-Form) trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đối với thủ tục hành chính nêu tại Điều 1 Quyết định này. **Thời gian hoàn thành trong 05 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.**

c) Thực hiện cấu hình bắt buộc Danh mục thành phần hồ sơ phải số hóa nêu tại Điều 1 Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Tuyên Quang; thực hiện việc số hóa khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định.

2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Tham mưu đảm bảo về kỹ thuật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để các cơ quan, đơn vị hoàn thành nhiệm vụ được giao tại Quyết định này.

b) Chỉ đạo Viễn thông Tuyên Quang cử cán bộ kỹ thuật thường xuyên hỗ trợ các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định này.

c) Kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những vướng mắc, hoặc đề xuất giải pháp khắc phục, nâng cao tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ (nếu có).

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký:

1. Bãi bỏ danh mục **07** thủ tục hành chính thứ tự số 1, 2, 3, 4, 5, 6, 8 tại mục IV (Danh mục 116 thủ tục hành chính cấp tỉnh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang) ban hành kèm theo Quyết định số 1057/QĐ-UBND ngày 02/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang công bố Danh mục 181 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang.

2. Bãi bỏ **27** thành phần hồ sơ phải số hóa thuộc lĩnh vực đấu giá tài sản tại Phần A Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 30/3/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang công bố Danh mục

7.519 thành phần hồ sơ phải số hóa của 1.736 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của tỉnh Tuyên Quang.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC-VPCP; (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4; (thực hiện)
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Viễn thông Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh; (đăng tải)
- Phòng NC-VPUBND tỉnh (đ/c Loan);
- Lưu: VT, THCBKS (Huyền).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Việt Phương

Phụ lục I
DANH MỤC 07 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
LĨNH VỰC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYỀN QUANG

(Kèm theo Quyết định số 577/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyen Quang)

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại Bộ phận một cửa	Dịch vụ Bưu chính công ích
1	2.001815	Cấp Thẻ đấu giá viên	3,5 ngày làmviệc ¹	Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 609 đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyen Quang, tỉnh Tuyen Quang (Quầy tiếp nhận và Trả kết quả Sở Tư pháp)	Không quy định	- Luật Đấu giá tài sản. - Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản. - Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản. - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.	x	x

¹Cắt giảm thời gian giải quyết từ 05 ngày làm việc xuống còn 3,5 ngày làm việc.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại Bộ phận một cửa	Dịch vụ Bưu chính công ích
2	2.001807	Cấp lại Thẻ đấu giá viên	2,5 ngày làmviệc ²	Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 609 đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (Quầy tiếp nhận và Trả kết quả Sở Tư pháp)	Không quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đấu giá tài sản. - Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản. - Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản. - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. 	x	x

²Cắt giảm thời gian giải quyết từ 03 ngày làm việc xuống còn 2,5 ngày làm việc.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại Bộ phận một cửa	Dịch vụ Bưu chính công ích
3	2.001395	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	07 ngày làm việc ³	Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 609 đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (Quầy tiếp nhận và Trả kết quả Sở Tư pháp)	1.000.000 đồng.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đấu giá tài sản. - Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản. - Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản. - Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản. - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. 	X	X

³Cắt giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày làm việc xuống còn 07 ngày làm việc.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại Bộ phận một cửa	Dịch vụ Bưu chính công ích
4	2.001333	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	3,5 ngày làm việc ⁴	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 609 đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (Quầy tiếp nhận và Trả kết quả Sở Tư pháp) 2. Trực tuyến: Cổng Dịch vụ công tỉnh (https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn)	500.000 đồng.	- Luật Đấu giá tài sản. - Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản. - Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản. - Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản. - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.	X	X

⁴Cắt giảm thời gian giải quyết từ 05 ngày làm việc xuống còn 3,5 ngày làm việc.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại Bộ phận một cửa	Dịch vụ Bưu chính công ích
5	2.001258	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	05 ngày làm việc ⁵	1. Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 609 đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (Quầy tiếp nhận và Trả kết quả Sở Tư pháp) 2. Trực tuyến: Công Dịch vụ công tỉnh (https://dichvucong.tuyenquang.gov.vn)	500.000 đồng.	- Luật Đấu giá tài sản. - Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản. - Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản. - Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản. - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.	X	X

⁵Cắt giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại Bộ phận một cửa	Dịch vụ Bưu chính công ích
6	2.001247	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	05 ngày làmviệc ⁶	Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 609 đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (Quầy tiếp nhận và Trả kết quả Sở Tư pháp)	Không quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đấu giá tài sản. - Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản. - Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản. - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. 	x	x

⁶Cắt giảm thời gian giải quyết từ 07 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc.

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện	
							Tại Bộ phận một cửa	Dịch vụ Bưu chính công ích
7	2.002139	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá	07 ngày ⁷	Trực tiếp: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: Số 609 đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (Quầy tiếp nhận và Trả kết quả Sở Tư pháp)	2.700.000 đồng.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đấu giá tài sản. - Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản. - Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản. - Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định tiêu chuẩn hành nghề đấu giá tài sản, phí thẩm định điều kiện đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản. - Thông tư số 03/2024/TT-BTP ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung 08 thông tư liên quan đến thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. 	x	x

⁷Cắt giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày xuống còn 07 ngày.

Phụ lục II
DANH MỤC 27 THÀNH PHẦN HỒ SƠ PHẢI SỐ HOÁ THEO QUY ĐỊNH
TẠI THÔNG TƯ SỐ 01/2023/TT-VPCP CỦA 07 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYÊN QUANG

*(Kèm theo Quyết định số 577/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)*

STT	Tên Lĩnh vực/TTHC/Thành phần hồ sơ phải số hóa
	Lĩnh vực đấu giá tài sản 07 thủ tục, 27 thành phần hồ sơ
1	Cấp Thẻ đấu giá viên
1	Giấy đề nghị cấp Thẻ đấu giá viên
2	Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu Chứng chỉ hành nghề đấu giá của đấu giá viên được đề nghị cấp Thẻ
3	01 ảnh màu cỡ 2 cm x 3 cm (ảnh chụp không quá 06 tháng trước ngày nộp ảnh)
4	Thẻ đấu giá viên (kết quả giải quyết TTHC)
2	Cấp lại Thẻ đấu giá viên
5	Giấy đề nghị cấp lại Thẻ đấu giá viên
6	01 ảnh màu cỡ 2 cm x 3 cm (ảnh chụp không quá 06 tháng trước ngày nộp ảnh)
7	Thẻ đấu giá viên (kết quả giải quyết TTHC)
3	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản
8	Giấy đề nghị đăng ký hoạt động
9	Điều lệ của doanh nghiệp đối với công ty đấu giá hợp danh
10	Giấy tờ chứng minh về trụ sở của doanh nghiệp đấu giá tài sản, cam kết bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết cho hoạt động đấu giá tài sản
11	Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu Chứng chỉ hành nghề đấu giá của chủ doanh nghiệp đấu giá tư nhân, Chứng chỉ hành nghề đấu giá của thành viên hợp danh, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của công ty đấu giá hợp danh
12	Giấy tờ chứng minh về trụ sở của doanh nghiệp đấu giá tài sản, cam kết bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết cho hoạt động đấu giá tài sản.

STT	Tên Lĩnh vực/TTHC/Thành phần hồ sơ phải số hóa	
	13	Quyết định đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản (kết quả giải quyết TTHC)
4	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	
	14	Giấy đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản
	15	Quyết định thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản (kết quả giải quyết TTHC)
5	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	
	16	Giấy đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động
	17	Quyết định cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản (kết quả giải quyết TTHC)
6	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	
	18	Giấy đề nghị đăng ký hoạt động của chi nhánh
	19	Quyết định thành lập chi nhánh
	20	Giấy tờ chứng minh về trụ sở của chi nhánh
	21	Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp
	22	Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu Chứng chỉ hành nghề đấu giá của Trưởng chi nhánh
	23	Giấy tờ chứng minh về trụ sở của chi nhánh
	24	Quyết định đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản (kết quả giải quyết TTHC)
7	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá	
	25	Giấy đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá
	26	Báo cáo kết quả tập sự hành nghề đấu giá
	27	Danh sách người đủ điều kiện tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá (kết quả giải quyết TTHC)